

Bản án số: 173/2025/HSST
Ngày: 07/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương
Ông Nguyễn Sơn Hóa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa
án nhân dân Khu vực 3, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Phương Đông - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2025 tại Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số 1 -
Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2025/HSST ngày
03/10/2025 đối với bị cáo:

Họ tên: **ĐỖ THU P** - Sinh ngày 16/01/1991 tại Hà Nội

CCCD số 001191012... cấp ngày 04/6/2023 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính
về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT: số 12, ngách 165/85/36 ngõ C, phường V- Q, TP Hà Nội (địa chỉ cũ: số
12, ngách 165/85/36 ngõ C, phường T, quận Đ, TP Hà Nội)

Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do Trình độ văn hoá: 12/12

Con ông: Đỗ Đăng K Con bà: Tăng Thị D

Có chồng là Phạm Hoài N (không đăng ký kết hôn) và có 02 con chung: lớn sinh
năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

- TATS: Không

- Nhân thân: Ngày 16/11/2021, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 313/2021/HSST,
TAND quận H, TP Hà Nội xử phạt 28 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2021 về tội
mua bán trái phép chất ma túy. Ra tù về địa phương ngày 25/5/2023 (đã xóa án tích)

(Danh chỉ bản số 1683 do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP Hà Nội lập ngày 24/7/2025)

Bắt quả tang ngày 09/7/2025, tạm giữ ngày 10/7/2025, tạm giam ngày 16/7/2025

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người liên quan:* Anh Phạm Hoài N - SN 1992 (Vắng mặt)

CCCD số 001092015... cấp ngày 19/6/2025 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

Nơi cư trú: số 158 phố X, phường V-Q, TP Hà Nội (địa chỉ cũ: số 158 phố X, phường P, quận Đ, TP Hà Nội)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00' ngày 09/7/2025, tại khu vực trước số nhà 253 đường H, phường T, TP Hà Nội, Tổ Công tác Công an phường T làm nhiệm vụ phát hiện Đỗ Thu P có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra, tại chỗ P đã tự giao nộp cho Tổ Công tác từ lòng bàn tay phải 01 túi ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng và 05 viên nén màu hồng. P khai nhận đây là ma túy tổng hợp, P mang đi bán để kiếm lời. Ngoài ra Tổ Công tác còn thu giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 P; 01 xe máy BKS 29E1-719... nhãn hiệu P màu trắng

Ngày 19/7/2025, tại Kết luận giám định số 4036/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- 05 viên nén màu hồng thu giữ của P đều là ma túy loại Methamphetamin có tổng khối lượng là 0,470 gam

- Tinh thể màu trắng thu giữ của P là Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,082 gam

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của P là 0,552 gam

Quá trình điều tra, P khai nhận: bản thân P sử dụng ma túy và nhận thấy việc bán ma túy có lợi nhuận cao. Chiều ngày 09/7/2025, P điều khiển xe máy nói trên đi đến khu vực hồ Đ, phường H, TP Hà Nội gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 túi ma túy "đá" và 05 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng với mục đích bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi. Đến khoảng 18h cùng ngày, có người phụ nữ tên T (P quen biết ngoài xã hội, không rõ lai lịch) nhắn tin qua zalo hỏi mua ma túy của P. Qua trao đổi, P đồng ý bán toàn bộ số ma túy trên cho T với giá 500.000 đồng. T hẹn P giao ma túy tại

khu vực phố T, Hà Nội. Khoảng 19h cùng ngày, P điều khiển xe máy nói trên đi giao ma túy, khi đi đến khu vực trước số 253 đường H, phường T, Hà Nội thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Xét nghiệm nước tiểu của P cho kết quả dương tính với ma túy

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho P và người phụ nữ tên T hỏi mua ma túy của P, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với xe mô tô BKS 29E1-719... nhãn hiệu P màu trắng: qua xác minh chủ sở hữu là anh Phạm Hoài N, là chồng của P. Anh N khai chiếc xe máy này là phương tiện anh N sử dụng đi làm hàng ngày, anh không biết P đã lấy xe máy để đi mua bán ma túy. Xét vật chứng này không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Điều tra đã trao trả xe cho anh N. Anh N đã nhận lại xe, không có đề nghị gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 P đã thu giữ của P, đây là vật chứng P dùng để liên lạc mua bán ma túy

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKSHM ngày 30/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội truy tố Đỗ Thu P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 - BLHS 2025.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND Khu vực 3 - Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,552 gam. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/7/2025, tại khu vực trước số nhà 253 đường H, phường T, TP Hà Nội; Tổ Công tác Công an phường T, TP Hà Nội bắt quả tang Đỗ Thu P đang mang trái phép 0,552 gam Methamphetamine đến điểm hẹn để bán cho người phụ nữ tên T (không xác định được lai lịch nhân thân) với mục đích kiếm lời, nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 - BLHS 2025. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo là người đã có tiền án liên quan đến ma túy, tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo và người phụ nữ tên T hỏi mua ma túy của bị cáo, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,552 gam

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 12 P: xét đây là vật chứng bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2025 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2025.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đỗ Thu P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS sửa đổi, bổ sung năm 2025

Xử phạt: Đỗ Thu P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2025.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2025 (các vật chứng này đã chuyển Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Hà Nội tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 2026/KV3-0055 ngày 24/10/2025)

- Tịch thu tiêu hủy 05 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,470 gam (cơ quan giám định đã trích 0,098 gam) và số tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,082 gam (cơ quan giám định đã trích 0,029 gam). Tổng khối lượng Methamphetamine tịch thu của bị cáo để tiêu hủy là 0,552 gam.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 P đã qua sử dụng, imei1 356727110004..., imei2 356727110011...

Về án phí: áp dụng Điều 136 - BLTTHS 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2025:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Hoài N có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được

thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP HN
- VKSND KV3 -HN
- Công an TP Hà Nội
- Cơ quan THA hình sự
và cơ quan THA dân sự
TP Hà Nội
- Bị cáo
- Lưu HSVA, VP

Đỗ Thị Mai Thu